TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 01/2020/QĐST-DS	*A, ngày 25 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Bùi Thị Bích Thảo.

- Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai mở phiên họp sơ thẩm công khai việc dân sự thụ lý số 49/2020/TLST-VDS ngày 25 tháng 6 năm 2020 về việc *"Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi"*, theo Quyết định mở phiên họp số 614/2020/QĐST-VDS ngày 08/9/2020 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Ông Huỳnh Ngọc Th, sinh năm 1950; địa chỉ: Thôn AX 1, xã XA, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Huỳnh Thái Q, sinh năm 1987;
2. Anh Huỳnh Thái L, sinh năm 1989;
3. Anh Huỳnh Thái L1, sinh năm 1994;
4. Anh Huỳnh Thị Ngọc B, sinh năm 1997;
5. Anh Huỳnh Thái C, sinh năm 1976;

Cùng địa chỉ: Thôn AX 1, xã XA, thị xã A, Gia Lai.

6. Chị Huỳnh Thị Th, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ 5, phường HP, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

7. Chị Huỳnh Thị Kim E, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn TT 4, xã TA, thị xã A, Gia Lai.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Huỳnh Thị Th, anh Huỳnh Thái L1, chị Huỳnh Thị Kim E, chị Huỳnh Thị Ngọc B: Anh Huỳnh Thái L, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn AX 1, xã XA, thị xã A, Gia Lai.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản khai và tại phiên họp ông Huỳnh Ngọc Th trình bày:

Ông Huỳnh Ngọc Th và bà Nguyễn Thị T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1974 cho tới nay và có 08 con chung là chị Huỳnh Thị Th, anh Huỳnh Thái L1, chị Huỳnh Thị Kim E, chị Huỳnh Thị Ngọc B, anh Huỳnh Thái L, anh Huỳnh Thái Q, anh Huỳnh Thái C và anh Huỳnh Thái S (Anh S hiện bị bệnh tâm thần). Từ năm 1997 bà T bị bệnh tâm thần, gia đình đã đưa đi điều trị nhiều nơi nhưng vẫn không khỏi. Bà T hiện không thể nhận thức và làm chủ hành vi của bản thân, sinh hoạt hàng ngày phải nhờ sự giúp đỡ của người thân. Bà T hiện nay đang được theo dõi và quản lý điều trị tại Bệnh viện Tâm thần kinh tỉnh Gia Lai.

Gia đình ông bà có tài sản chung là quyền sử dụng đất tại Thôn AX 1, xã XA, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Hiện ông và gia đình đang có nhu cầu thực hiện một số giao dịch liên quan đến quyền sử dụng đất, trước đây trong đơn ông Th yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị T mất năng lực hành vi dân sự. Tuy nhiên theo kết quả giám định xác định bà T chỉ có khó khăn trong nhận thức, điều khiển hành vi nên ông xin thay đổi nội dung yêu cầu, ông Th yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Vì ông là chồng của bà T nên đề nghị Tòa án chỉ định ông làm người giám hộ cho bà T.

Lời khai có tại hồ sơ và tại phiên họp anh Huỳnh Thái C, anh Huỳnh Thái Q và đại diện theo ủy quyền của chị Huỳnh Thị Th, anh Huỳnh Thái L1, chị Huỳnh Thị Kim E, chị Huỳnh Thị Ngọc B là anh Huỳnh Thái L đều trình bày: Họ là con đẻ của ông Huỳnh Ngọc Th và bà Nguyễn Thị T, bà T bị bệnh tâm thần từ năm 1997, gia đình đã đưa đi điều trị nhiều nơi nhưng không khỏi. Họ đồng ý với yêu cầu của ông Th, đề nghị Tòa án tuyên bố bà T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và đề nghị chỉ định ông Huỳnh Ngọc Th là người giám hộ cho bà T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Ông Huỳnh Ngọc Th và bà Nguyễn Thị T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1974 cho tới nay và có 08 con chung là chị Huỳnh Thị Th, anh Huỳnh Thái L1, chị Huỳnh Thị Kim E, chị Huỳnh Thị Ngọc B, anh Huỳnh Thái L, anh Huỳnh Thái Q, anh Huỳnh Thái C và anh Huỳnh Thái S. Tại Kết luận số 122/KLGĐ ngày 24/8/2020 của Trung tâm Pháp y Tâm thần Khu vực Tây Nguyên kết luận: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955; địa chỉ; Thôn AX 1, xã XA, thị xã A, Gia Lai bị tâm thần phân liệt thể Paranoid, hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi (có khó khăn trong nhận thức, làm chủ các vụ việc dân sự). Do vậy việc ông Huỳnh Ngọc Th yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố bà Nguyễn Thị T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có căn cứ và đúng quy định. Căn cứ vào khoản 2 Điều 57, Điều 58 Bộ luật Dân sự; Điều 376, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Tòa án nhân dân thị xã A chấp nhận yêu cầu của ông Th, tuyên bố bà Nguyễn Thị T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chỉ định ông Huỳnh Ngọc Th là chồng của bà T làm người giám hộ cho bà T và có các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại khoản 2 Điều 57, Điều 58 Bộ luật Dân sự.

Ông Th phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã A nhận định:

[1] Ông Huỳnh Ngọc Th yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955; địa chỉ; Thôn AX 1, xã XA, thị xã A, Gia Lai có khó khăn trong nhận thức, điều khiển hành vi. Theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là việc dân sự *"Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi "*, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

[2] Ông Huỳnh Ngọc Th là chồng bà Nguyễn Thị T nên có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại khoản 1 Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 122/KLGĐ ngày 24/8/2020 của Trung tâm Pháp y Tâm thần Khu vực Tây Nguyên kết luận: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955; địa chỉ; Thôn AX 1, xã XA, thị xã A, Gia Lai, về y học: Hiện tại bị bệnh tâm thần phân liệt thể Paranoid (F20.0 – ICD10); về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi (có khó khăn trong nhận thức, làm chủ các vụ việc dân sự). Do vậy theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Bộ luật Dân sự việc ông Huỳnh Ngọc Th yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có căn cứ, đúng pháp luật cần được chấp nhận.

Bà Nguyễn Thị T hiện không có năng lực thể hiện ý chí của mình về việc chỉ định người giám hộ. Ông Huỳnh Ngọc Th, là chồng của bà T và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (là con của ông Th và bà T) đều đồng ý để ông Th làm người giám hộ cho bà Nguyễn Thị T nên cần chấp nhận.

[4] Về lệ phí: Ông Huỳnh Ngọc Th phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đối với chi phí giám định pháp y tâm thần, ông Huỳnh Ngọc Th đã tự thanh toán cho Trung tâm Pháp y Tâm thần Khu vực Tây Nguyên nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 23, Điều 46, Điều 57, Điều 58 Bộ luật Dân sự;

Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Huỳnh Ngọc Th,

Tuyên bố: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955; địa chỉ; Thôn AX 1, xã XA, thị xã A, Gia Lai có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Chỉ định ông Huỳnh Ngọc Th, sinh năm 1950; địa chỉ: Thôn AX 1, xã XA, thị xã A, Gia Lai, là chồng của bà Nguyễn Thị T, là người giám hộ cho bà

Nguyễn Thị T. Ông Th thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ đối với người được giám hộ theo quy định tại Điều 57, Điều 58 Bộ luật Dân sự, cụ thể:

- Có nghĩa vụ:

+ Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ;

+ Đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự;

+ Quản lý tài sản của người được giám hộ;

+ Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

- Có quyền:

+ Sử dụng tài sản của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người được giám hộ;

+ Được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý tài sản của người được giám hộ;

+ Đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

3. Về lệ phí: Ông Huỳnh Ngọc Th phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000đ, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0004416 ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A, tỉnh Gia Lai. Ông Th đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Toà án ra quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã A có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày,Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã A;
- Chi cục THADS TX A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Bùi Thị Bích Thảo